

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28- 02- 2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Ánh Đào**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Đinh Đắc Tư**;
- Ông **Ngô Hoàng Bá**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Thạch**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà **Khổng Phúc Vĩnh Nhật** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXX- HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 01/01/1974. Có mặt.
- Bị đơn:** Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1966. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã B, huyện T, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày và yêu cầu: Bà và ông Nguyễn Văn C đến với hôn nhân do mai mối, sau đó có thời gian tìm hiểu và tự nguyện tiến tới hôn nhân. Có tổ chức lễ cưới và có

đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ (nay là huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ) vào ngày 21/11/2007. Quá trình chung sống vợ chồng th xuyên mâu thuẫn không hạnh phúc. Nguyên nhân là do ông C không quan tâm đến bà và các con, ông th xuyên đi nhậu và về nhà thì đánh đập bà, thậm chí lúc bà ốm đau phải nhập viện ông cũng không đến thăm nom chăm sóc nên dẫn đến cả hai th xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên bà đã bỏ về nhà mẹ ruột từ tháng 7/2022 đến nay sống ly thân cho đến nay. Nay bà nhận thấy không còn tình cảm với ông C nên yêu cầu ly hôn. Quá trình chung sống vợ chồng có 02 người con chung là Nguyễn Vũ L1, sinh ngày 26/7/1994 và Nguyễn Vũ L2, sinh ngày 08/9/2003 hiện các cháu đều đã thành niên, tự tạo lập cuộc sống riêng tư nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, riêng và nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn C trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về quá trình diễn biến hôn nhân, con chung và tài sản chung, riêng và nợ. Nhưng nguyên nhân mâu thuẫn như nguyên đơn trình bày là chưa đúng, ông có nhậu, có đánh vợ nhưng là sự việc trước đây đã rất lâu, việc nguyên đơn làm ăn thiếu nợ người ta nên bỏ đi rồi quay về ly hôn với ông chứ ông không có lỗi gì hết. Hiện ông còn thương vợ, mong muốn bà H bỏ qua mâu thuẫn về xây dựng lại gia đình nên qua yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà H thì ông không đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà H được ly hôn với ông C. Về con chung: 02 người con đã thành niên, có khả năng lao động và đã có cuộc sống riêng nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung, riêng và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà H yêu cầu ly hôn với ông C nên quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp ly hôn. Bị đơn ông C có nơi cư trú tại ấp V, xã B, huyện T, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền

giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông C có đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Xét yêu cầu ly hôn của bà H thì thấy rằng cuộc sống hôn nhân của bà và ông C không được hạnh phúc trọn vẹn vì đã bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ rất nhiều năm trước đến tháng 7/2022 thì sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân chính là do ông C không quan tâm đến bà và con, ông th xuyên đi nhậu, còn bạo lực hành hung bà những lúc bà đau ốm phải nhập viện ông C cũng không quan tâm chăm sóc dẫn đến cả hai thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Mặc dù, bà đã tạo nhiều cơ hội để cả hai cùng nhau nhìn nhận lại mà thay đổi bản thân nhưng đều không có kết quả dẫn đến mâu thuẫn ngày càng kéo dài, hôn nhân không còn hạnh phúc. Qua đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cuộc hôn nhân giữa bà H và ông C đã thật sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà H được ly hôn với ông C quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình là có cơ sở.

[3] Về con chung: Bà H và ông C có 02 con chung là Nguyễn Vũ Linh, sinh ngày 26/7/1994 và Nguyễn Vũ Luân, sinh ngày 08/9/2003 hiện các cháu đều đã thành niên, có khả năng lao động nên bà H và ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, riêng và nợ chung: Đương sự xác định không có nên không yêu cầu Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 28, 35, 39, 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 9, 53 và 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 0/12/2016 của Ủy Ban th vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H đối với bị đơn ông Nguyễn Văn C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Văn C.

2. Về con chung: Bà H và ông C có 02 người con chung là Nguyễn Vũ L1, sinh ngày 26/7/1994 và Nguyễn Vũ L2, sinh ngày 08/9/2003 hiện các con chung đều đã thành niên, đầy đủ năng lực hành vi dân sự và có khả lao động nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, riêng và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006530 ngày 23/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. Công nhận bà Nguyễn Thị H đã nộp và chi xong.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- UBND pH Trung Nhứt;
- UBND xã Vĩnh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Ánh Đào

